SỞ Y TẾ AN GIANG **BV MẮT – TMH – RHM** **TỈNH AN GIANG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 22/TB-BV	*An Giang, ngày 14 tháng 3 năm 2025*

THÔNG BÁO YÊU CẦU BÁO GIÁ

Về việc mua sắm thiết bị triển khai bệnh án điện tử và công bố bệnh viện thông minh

Kính gửi: Các nhà cung cấp dịch vụ tại Việt Nam

Bệnh viện Mắt – Tai mũi họng – Răng hàm mặt tỉnh An Giang có nhu cầu tiếp nhận báo giá để tham khảo, lên kế hoạch mua sắm thiết bị triển khai bệnh án điện tử và công bố bệnh viện thông minh với nội dung cụ thể như sau:

I. Thông tin của đơn vị yêu cầu chào giá

1. Đơn vị yêu cầu chào giá: Bệnh viện Mắt – Tai mũi họng – Răng hàm mặt tỉnh An Giang

2. Thông tin liên hệ của người chịu trách nhiệm tiếp nhận báo giá:

- Nguyễn Thị Phương Dung – 0988.487.476;
- Email: phuongdungag88@gmail.com;

3. Cách thức tiếp nhận báo giá:

- Gửi bản gốc báo giá kèm theo bảng mô tả về tính năng, thông số kỹ thuật và các tài liệu liên quan (nếu có) đến địa chỉ: Bệnh viện Mắt – Tai mũi họng – Răng hàm mặt tỉnh An Giang, số 12B Lê Lợi, phường Mỹ Bình, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang, đồng thời gửi file scan và file excel qua email: **todauthau.bv3ckag@gmail.com**

4. Thời hạn tiếp nhận báo giá: Từ ngày 14 tháng 3 năm 2025 đến trước 17h ngày 24 tháng 3 năm 2025. Các báo giá nhận được sau thời điểm nêu trên sẽ không được xem xét.

5. Thời hạn có hiệu lực của báo giá: Tối thiểu 90 ngày, kể từ ngày 24 tháng 3 năm 2025.

II. Nội dung yêu cầu báo giá

1. Danh mục: Chi tiết theo phụ lục đính kèm
2. Địa điểm: Bệnh viện Mắt – Tai mũi họng – Răng hàm mặt tỉnh An Giang, số 12B Lê Lợi, phường Mỹ Bình, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang..

3. Dự kiến về các điều khoản tạm ứng, thanh toán hợp đồng: Thanh toán 100% giá trị hợp đồng khi nhà thầu thực hiện đầy đủ các yêu cầu ghi trong hợp đồng mua bán.

Lưu ý: Báo giá phải được người có thẩm quyền ký trực tiếp trên văn bản giấy, khi ký văn bản dùng bút có mực màu xanh, không dùng các loại mực dễ phai hoặc dùng dấu chữ ký khắc sẵn để ký báo giá.

Nơi nhận :
- Như trên, KHTH (để đăng tin)
- Lưu: VT, tổ đấu thầu

GIÁM ĐỐC

SỞ Y TẾ TỈNH AN GIANG
BỆNH VIỆN MẮT TAI MŨI HỌNG RĂNG HÀM MẶT

Mã Lan Thanh

PHỤ LỤC

(Đính kèm yêu cầu báo giá số 22/TB-BV ngày 14/3/2025 của bệnh viện Mắt – Tai mũi họng – Răng hàm mặt tỉnh An Giang)

STT	Danh mục	Tiêu chuẩn kỹ thuật	ĐVT	Số lượng	Ghi chú
1	Thiết bị Switch	- Protocols: IEEE 802.3/802.3u/802.3ab/802.3x - Interface: 10/100/1000Mbps RJ45 Ports AUTO Negotiation/AUTO MDI/MDIX - Switching Capacity: Tối thiểu 16Gb - Số lượng cổng: 8 cổng - Nguồn điện: AC 220V - Bảo hành: ≥ 12 tháng - Tần suất 50 – 60 Hz - Năm sx: Năm sản xuất: Từ 2024 đến nay	Cái	02	
2	TV 75 inch	- Kích thước màn hình: 75 Inch - Độ phân giải: 4K (UHD) - Tần số quét: 60Hz - Kết nối Internet: WIFI, LAN - Kết nối không dây: Bluetooth - Tính năng: Tìm kiếm bằng giọng nói, hỗ trợ treo tường. - Nguồn điện: AC 220V - Năm sản xuất: Từ 2024 đến nay - Bảo hành: ≥ 12 tháng	Cái	01	
3	TV 49 Inch	- Kích thước màn hình: 49 - 50 Inch - Độ phân giải: 4K (UHD) - Tần số quét: 60Hz - Kết nối Internet: WIFI, LAN - Kết nối không dây: Bluetooth - Tính năng: Tìm kiếm bằng giọng nói, hỗ trợ treo tường. - Nguồn điện: AC 220V - Năm sản xuất: Từ 2024 đến nay - Bảo hành: ≥ 12 tháng	Cái	10	
4	Máy Scan	- Tính năng: Scan 2 mặt tự động - Khổ: A4, A5 - Tốc độ scan: > 35 trang/phút - Độ phân giải: > 250 dpi đối với văn bản và 500dpi đối với hình ảnh. - Kết nối: USB hoặc WIFI - Nguồn điện: AC 220V	Cái	10	

STT	Danh mục	Tiêu chuẩn kỹ thuật	ĐVT	Số lượng	Ghi chú
		- Năm sản xuất: Từ 2024 đến nay - Bảo hành: ≥ 12 tháng			
5	Máy tính bảng	- Kích thước màn hình: Trên 10 Inch - Độ phân giải: Từ FullHD trở lên - Hệ điều hành: Android 12 trở lên - Chip xử lý (CPU): ≥ 8 nhân - Bộ nhớ RAM: ≥ 6 GB - Dung lượng: ≥128 GB - Camera trước/sau: Độ phân giải: 8MP trở lên - Wi-Fi 802.11 a/b/g/n/ac/ax - Bluetooth: 5.1 trở lên - Cổng kết nối/sạc: Type-C - Kháng nước, bụi: IP68 - Dung lượng pin: 8000 mAh trở lên - Năm sản xuất: Từ 2024 đến nay	Cái	03	
6	KIOS dùng để đăng ký khám bệnh, bốc số tự động, tra cứu thông tin lịch sử khám bệnh, thanh toán bằng QR code	**Màn hình:** - Kích thước: 19 inch - Độ phân giải: 1280x1024 - Cảm ứng điện dung đa điểm **Máy tính điều khiển:** * Chip xử lý (CPU): 8 Core trở lên, tốc độ từ 2.6 Ghz, tích hợp xử lý đồ họa. * RAM DDR4 8GB tốc độ 2666 Mhz * Ổ cứng SSD ≥ 120GB tốc độ đọc ghi trên 450 MB/s * Kết nối trong: ≥ 01 x VGA; ≥ 01 x HDMI; ≥ 01 x Display port; ≥ 01 x USB type C; 04 x USB 3.0;≥ 01 x LAN RJ45 100/1000; ≥ 01 x audio out; Wifi 802.11 AC. * Kết nối ngoài vỏ máy: ≥ 01xUSB, ≥ 01xLAN 100/100, 01 x Power button; ≥ 01 x AC 220V. **Máy in:** * Công nghệ in nhiệt trực tiếp, giấy cuộn * Khổ giấy 80mm / Tốc độ in 250mm/s, cắt giấy tự động. * Có cửa thay giấy từ phía trước. **Máy đọc mã vạch 2D:** * Đọc các loại mã vạch 1D, 2D, thẻ BHYT. * Có thể đọc Căn cước công dân tiếng Việt có dấu. * Đọc tự động khi có mã vạch vào vùng đọc.	Bộ	01	

STT	Danh mục	Tiêu chuẩn kỹ thuật	ĐVT	Số lượng	Ghi chú
		Camera: * Cổng giao tiếp USB * Vòng xoay linh hoạt * Góc nhìn rộng * Video từ 1080P trở lên * Tự động lấy nét. **Thiết bị đọc căn cước công dân (MRZ):** * Nhiệt độ hoạt động: 0°C ~ +50°C * Nhiệt độ lưu trữ: -40°C ~ +80°C * Cổng giao tiếp: USB * Hỗ trợ hệ điều hành: Windows - Định dạng MRZ + 1 dòng MRZ: IDL, CAN, … + 3 dòng MRZ: eID - Hỗ trợ Font: OCR B * Tiêu chuẩn ISO 14443 Part 1 to 4, type A/B – T=CL and Mifare, All Mifare products: Ultralight, 1K, 4K, Plus, DESFire EV1, Smart MX, … + NFC + Tốc độ đọc từ 848 Kbps trở lên + CCID PC/SC 2.01			
7	Máy in mã vạch	- Độ phân giải: ≥ 200 dpi - Công nghệ in: In nhiệt (trực tiếp hoặc gián tiếp) - Tốc độ in: > 150mm/s - Vật liệu in: Giấy tem decal - Kết nối: USB, LAN RJ45 - Loại mã vạch: 1D, 2D - Nguồn điện: AC 220V - Năm sản xuất: Từ 2024 đến nay	Cái	02	
8	Thiết bị phát sóng WIFI	- Chuẩn: 802.11 a/b/g/n/ac (450 Mbps/ 2,4GHz và 1300Mbps/ 5GHz - Băng tần: 2.4 GHz và 5 GHz - Kết nối đồng thời: Từ 100 User trở lên - Công suất phát: Mạnh, tần số 2.4 GHz: 22 dBm, 5GHz: 22 dBm - Anten tích hợp sẵn: MIMO 3×3 - Cổng mạng: 2 cổng LAN RJ45 tốc độ 1000Mbps - Bảo mật: WEP, WPA-TKIP, WPA-PSK, 802.11i, WPA2 AES - Hỗ trợ: VLAN, router, chặn MAC, quản lý băng thông - Nguồn PoE 48V hổ trợ chuẩn 802.3 af/at - Năm sản xuất: Từ 2024 đến nay	Cái	05	

STT	Danh mục	Tiêu chuẩn kỹ thuật	ĐVT	Số lượng	Ghi chú
9	Ổ cứng SSD	- Loại: SSD - Dung Lượng: 4TB - Chuẩn Kết Nối: SATA-3 - Kích Thước: 2.5" - Tốc độ đọc, ghi: > 500MB/s - Năm sản xuất: Từ 2024 đến nay	Cái	04	
10	Máy tính xách tay	- Kích thước màn hình: 14 Inch trở lên - Độ phân giải: ≥ FullHD - Tần số quét: ≥ 60Hz - Độ sáng: ≥ 250 nits, có chống chói - CPU: Intel Core i7 thế hệ 12 hoặc 13 - RAM: 16GB DDR4 3200Mhz - Ổ cứng: 512 GB SSD NVMe PCIe Gen 4.0 - Kết nối cổng: 1 x USB Type-C 3.2 (hỗ trợ Power Deliver/DisplayPort), 1 x Jack tai nghe 3.5 mm, 2 x USB 3.2, 1 x HDMI, 1 x LAN (RJ45) 1000Mbps - Kết nối không dây: Hỗ trợ Wi-Fi 6E, Bluetooth 5.3 - Camera: Độ phân giải FullHD - Pin: 3-cell, 42Wh hoặc cao hơn - Hệ điều hành: Windows 11 - Năm sản xuất: Từ 2024 đến nay	Cái	01	
Tổng cộng: 10 khoản					